

CÔNG TY TNHH THANG MÁY TCE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THANG MÁY TCE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TCE ELEVATOR COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TCE E CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110027318

3. Ngày thành lập: 10/06/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 26 – TT8 KĐT Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0974124381

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy các loại, thang tải khách, thang tải hàng, thang cuốn (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
8.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn thang máy các loại, thang tải khách, thang cuốn, thang tải hàng	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662

12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn thang máy các loại, thang tải khách, thang tải hàng, thang cuốn	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Cung cấp dịch vụ tư vấn bán hàng, tư vấn quản lý marketing trong lĩnh vực thang máy, thang cuốn, băng tải khách	7020
16.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm: Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp. - Tư vấn giám sát thi công đường dây và trạm biến áp Quy mô cấp điện áp đến 35KV, tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 35 KV - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình (bao gồm cả thiết kế thi công đường dây trạm biến áp đến 35kv); thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông.	7110
17.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế nội, ngoại thất công trình;	7410
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
21.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
22.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
23.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
24.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ	4784
25.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791

26.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu “Trừ hoạt động đầu đầu giá”	4799
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
36.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
37.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các linh kiện, thiết bị của sản phẩm thang máy, thang cuốn và băng chuyền cho người đi bộ (Doanh nghiệp không được thực hiện hoạt động này tại trụ sở chính).	3290(Chính)
38.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo trì, sửa chữa các loại thang máy, thang cuốn và băng chuyền cho người đi bộ.	3312
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
41.	Xây dựng nhà để ở	4101
42.	Xây dựng nhà không để ở	4102
43.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
44.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
45.	Xây dựng công trình điện	4221
46.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
47.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
48.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
49.	Xây dựng công trình thủy	4291
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
54.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN TUỆ	Việt Nam	Đội 8, xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	036093017409	
2	CAO VĂN CHIỀU	Việt Nam	Xóm 3, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	163260435	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TUỆ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 26/07/1993

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036093017409

Ngày cấp: 10/08/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Đội 8, xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Đội 8, xóm Trần, Xã Xuân Tân, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội